

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI  
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2021/HS-ST  
Ngày: 03-3-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Mỹ Lệ

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Xuân Văn

Bà Nguyễn Thị Ngân Hà

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Thanh Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Thế Hòa - Kiểm sát viên.

Trong ngày 03 tháng 3 năm 2021 tại Hội trường Tòa án nhân dân, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2021/TLST- HS ngày 28 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Hoàng T; sinh ngày 15 tháng 01 năm 2000 tại: Quảng Bình. Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ Dân phố V, thị trấn Q, huyện N, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng N, sinh năm 1968; con bà: Nguyễn Thị T; sinh năm: 1970; anh chị em ruột có 03 người; T là con thứ 2; bị cáo chưa có vợ con. Nhân thân: Sinh ra và lớn lên tại huyện N, tỉnh Quảng Bình được gia đình nuôi ăn học hết lớp 11/12 thì nghỉ học ở nhà lao động tự do cho đến ngày phạm tội. Ngày 10/4/2018 bị Ủy ban nhân dân Thị trấn Q, huyện N xử phạt hành chính 2.000.000 đồng về hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản, đã thi hành. Ngày 01/10/2020 bị Công an huyện N xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, đã thi hành. Ngày 27/11/2020 bị Công an thành phố Đ xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi dùng thủ đoạn gian dối hoặc bỏ trốn để chiếm đoạt tài sản của người khác, đã thi hành. Ngày 28/12/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Chấp

hành án tại Trại tạm giam công an tỉnh Quảng Bình, ra trại ngày 28/02/2021. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo hiện tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

*- Bị hại:*

1. Anh Phạm Sinh D; Sinh ngày 23/5/1985; Địa chỉ: Thôn H, xã D, huyện N, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

*- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Hồ Thị T; Sinh ngày 14/3/1991; Địa chỉ: Tổ dân phố 2, phường S, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

2. Anh Đoàn Cao S; Sinh ngày 15/6/1987; Địa chỉ: Tổ dân phố 8, phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

3. Anh Phan Thanh T; Sinh ngày 28/4/1987; Địa chỉ: Số nhà 323, đường L, Thôn 5 L, xã L, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

4. Anh Nguyễn Mậu T; Sinh ngày 27/3/1970; Địa chỉ: Số nhà 67, đường N, phường H, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

*- Người tham gia tố tụng khác:* Không

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 29/8/2020, Hoàng T lấy trộm xe mô tô hiệu Yamaha Sirius BKS 73L1 - 6079 tại huyện N rồi điều khiển xe mô tô đến thành phố Đ để tìm nơi tiêu thụ. Khi đến quán của chị Hồ Thị T ở tổ dân phố 2, phường S, T mượn điện thoại của chị T gọi điện thoại, T nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản, rồi cầm điện thoại bỏ trốn. Khi đi ngang qua nhà số 04 ngõ 197 đường L, phường S phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh BKS 73K5 - 5566 của anh Phạm Sinh D dựng trước cổng nhà. T lấy trộm xe mô tô đưa đến bán cho anh Phan Thanh T tại cửa hàng mua bán xe máy “Hoàng T” ở xã L với giá 1.000.000 đồng. T đưa điện thoại của chị T đến bán cho anh Đoàn Cao S tại tổ dân phố 8, phường N với giá 400.000 đồng, sau đó bị Công an huyện N phát hiện, thu giữ toàn bộ tang vật.

Ngày 23/10/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng thành phố Đ có Kết luận định giá tài sản số: 48/KL-HĐĐG kết luận: Điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S màu hồng trị giá 500.000 đồng; xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh BKS 73K5 - 5566 trị giá 2.000.000 đồng.

Vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ và trả lại: 01 điện thoại di động hiệu OPPO F1S màu hồng cho chị Hồ Thị T; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh BKS 73K5 - 5566 cho anh Phạm Sinh D; Thu giữ số tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 445.000 đồng của Hoàng T.

Trách nhiệm dân sự: Anh Đoàn Cao S yêu cầu Hoàng T bồi thường số tiền 400.000 đồng. Anh Phan Thanh T yêu cầu Hoàng T bồi thường số tiền 1.000.000 đồng. Ngày 27/2/2021 anh Đoàn Cao S đã nhận lại số tiền 400.000 đồng và anh Phan Thanh T đã nhận lại số tiền 1.000.000 đồng của gia đình bị cáo bồi thường, không có yêu cầu gì thêm và đơn xin giảm nhẹ cho bị cáo Hoàng T.

Tại bản Cáo trạng số: 10/CT-VKSĐH-KT ngày 26 tháng 01 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới truy tố bị cáo Hoàng T ra trước Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới để xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã phát biểu lời luận tội, chứng minh và phân tích tính chất mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử bị cáo Hoàng T theo toàn bộ nội dung bản Cáo trạng có xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự, bị cáo đã bồi thường thiệt hại, phạm tội gây thiệt hại không lớn, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo, gia đình bị cáo có công với cách mạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt: Hoàng T từ 06 - 09 tháng tù.

\* Trách nhiệm Dân sự:

Tài sản bị cáo chiếm đoạt bị cáo đã trả lại cho bị hại, bị hại không yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét. Ngày 27/2/2021 anh Đoàn Cao S đã nhận lại số tiền 400.000 đồng và anh Phan Thanh T đã nhận lại số tiền 1.000.000 đồng, không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ cho bị cáo Hoàng T. Trả lại số tiền 445.000 đồng cho bị cáo Hoàng T.

\* Về án phí bị cáo Hoàng T phải chịu theo quy định pháp luật.

Quá trình xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo Hoàng T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đồng Hới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân thành phố Đồng Hới, Kiểm sát viên

trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Hoàng T khai nhận thực hiện hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng đã truy tố và lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, quá trình diễn biến phạm tội và tang vật thu giữ được. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định.

Ngày 29/8/2020, Hoàng T có hành vi trộm cắp tài sản của anh Phạm Sinh D trị giá tài sản 2.000.000 đồng. Vì vậy, Hoàng T phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015; được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Xét tính chất, mức độ hậu quả của hành vi, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự và nhân thân của bị cáo thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo đã gây thiệt hại về tài sản của người khác, ảnh hưởng đến công việc của bị hại, làm mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố Đ, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo Hoàng T là người trưởng thành, có trình độ nhận thức về xã hội, có sức khỏe để lao động nuôi sống bản thân. Nhưng với bản tính chây lười lao động, thích hưởng lợi từ sức lao động của người khác. Nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn bất chấp hậu quả. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý, trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây dư luận xấu trong nhân dân. Mặc dù bị cáo tiền án tiền sự: Không, nhưng nhân thân của bị cáo rất xấu, từng bị xử phạt vi phạm hành chính, bị Tòa án nhân dân huyện N xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Vì vậy cần phải có hình phạt nghiêm khắc để xử lý đối với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo tốt thành người có ích cho xã hội.

Tuy nhiên, khi nghị án Hội đồng xét xử cũng xem xét cho bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, tài sản mà bị cáo chiếm đoạt Công an thu hồi trả cho bị hại. Gia đình bị cáo đã khắc phục bồi hoàn số tiền cho các người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và họ đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có công với cách mạng. Vì vậy cần áp dụng điểm b, h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự.

[5] Vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ số tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 445.000 đồng của Hoàng T do Hoàng T phạm tội mà có, nhưng Hoàng T đã bồi thường đầy đủ cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nên Hội đồng xét xử thấy rằng cần trả lại cho bị cáo.

[6] Trách nhiệm Dân sự:

Tài sản bị cáo chiếm đoạt Công an đã thu hồi trả lại cho bị hại, bị hại không yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét. Ngày 27/2/2021 người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Đoàn Cao S đã nhận lại số tiền 400.000 đồng và anh Phan Thanh T đã nhận lại số tiền 1.000.000 đồng, không có yêu cầu gì thêm và đơn xin bãi nại cho bị cáo Hoàng T.

Hành vi chiếm đoạt điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S màu hồng của chị Hồ Thị T. Ngày 27/11/2020, Công an thành phố Đ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính xử phạt Hoàng T số tiền 1.500.000 đồng về hành vi dùng thủ đoạn gian dối hoặc bỏ trốn để chiếm đoạt tài sản của người khác.

Liên quan trong vụ án có Đoàn Cao S, Phan Thanh T đã mua và cầm cố tài sản của Hoàng T trộm cắp nhưng không biết, nên không phạm tội. Tại phiên tòa hôm nay cũng cần nhắc nhở để rút kinh nghiệm.

[6] Án phí Hình sự sơ thẩm:

Áp dụng Điều 21, 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Hoàng T phải chịu nộp 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà Nước.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về Điều luật áp dụng:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; BLHS năm 2015; được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

3. Về hình phạt:

Xử phạt: Bị cáo Hoàng T 07 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

4. Vật chứng vụ án:

Trả lại cho bị cáo Hoàng T số tiền 445.000 đồng theo Biên lai thu tiền số:

AA/2015/N0 0002020 ngày 01 tháng 2 năm 2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Hới tỉnh Quảng Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới). Tiếp tục tạm giữ số tiền 445.000 đồng của Hoàng T để đảm bảo thi hành án.

**5. Trách nhiệm Dân sự:**

Miễn xét

**6. Án phí Hình sự sơ thẩm:**

Áp dụng Điều 21, 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Hoàng T phải chịu nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà Nước.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (03/3/2021). Đối với bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao Bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh.
- VKSND tỉnh.
- VKSND thành phố Đồng Hới.
- Công an thành phố Đồng Hới.
- Chi cục THADS thành phố Đồng Hới.
- THA phạt tù.
- Người tham gia tố tụng.
- Lưu hồ sơ.
- Lưu án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  
(Đã ký)

**Nguyễn Thị Mỹ Lệ**